Mục lục

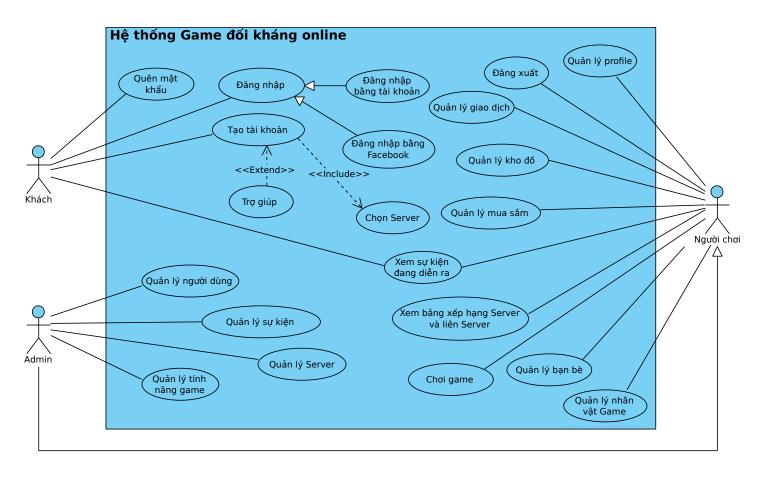
I	Phá	ân tícl	n chức năng	2
1	Biểu	ı đổ us	e case tổng quan	3
2	Biểu	ı đồ us	e case phân rã cho tác nhân Admin	4
3	Biểu	ı đồ us	e case phân rã cho tác nhân người chơi	4
4	Quy	trình 1	nghiệp vụ	6
	4.1	Quy tı	rình đăng nhập cho khách	6
	4.2	Quy tı	rình đăng ký tài khoản cho khách	7
	4.3	Quy tı	rình lấy lại mật khẩu cho khách	8
	4.4	Quy tı	rình quản lý dành cho Admin	9
	4.5	Quy tı	rình đổi số điện thoại cho người chơi	10
	4.6	Quy tı	rình chơi game cho người chơi	11
5	Đặc	tả Use	case	12
	5.1	Nhóm	chức năng dành cho khách	12
		5.1.1	Đặc tả Use case UC001 - Đăng nhập	12
		5.1.2	Đặc tả Use case UC002 - Đăng ký tài khoản	13
		5.1.3	Đặc tả Use case UC003 - Chọn server	14
		5.1.4	Đặc tả Use case UC004 - Trợ giúp	14
		5.1.5	Đặc tả Use case UC005 - Quên mật khẩu	14
		5.1.6	Đặc tả Usecase UC006 - Xem sự kiện đang diễn ra	15
	5.2	Nhóm	chức năng Admin	16
		5.2.1	Đặc tả Use case UC007 - Xem danh sách đối tượng	16
		5.2.2	Đặc tả Use case UC008 - Thêm đối tượng	16
		5.2.3	Đặc tả Use case UC009 - Xóa đối tượng	17
		524	Đặc tả Use case UC010 - Quản lý người dùng	18

	5.2.5	Đặc tả Use case UC011 - Quản lý sự kiện	21
	5.2.6	Đặc tả Use case UC012 - Quản lý Server	22
	5.2.7	Đặc tả Use case UC013 - Quản lý bản đồ	23
	5.2.8	Đặc tả Use case UC013 - Quản lý shop	24
	5.2.9	Đặc tả Use case UC014 - Quản lý nhân vật	25
5.3	Nhóm	chức năng người chơi	25
	5.3.1	Đặc tả Usecase UC015 - Quản lý nhân vật game	25
	5.3.2	Đặc tả Use case UC016 - Quản lý bạn bè	28
	5.3.3	Đặc tả Use case UC017 - Quản lý kho trang bị	30
	5.3.4	Đặc tả Use case UC018 - Quản lý profile	32
	5.3.5	Đặc tả Use case UC019 - Quản lý mua sắm	35
	5.3.6	Đặc tả Use case UC020 - Quản lý giao dịch	36
	5.3.7	Đặc tả Use case UC021 - Đăng xuất	38

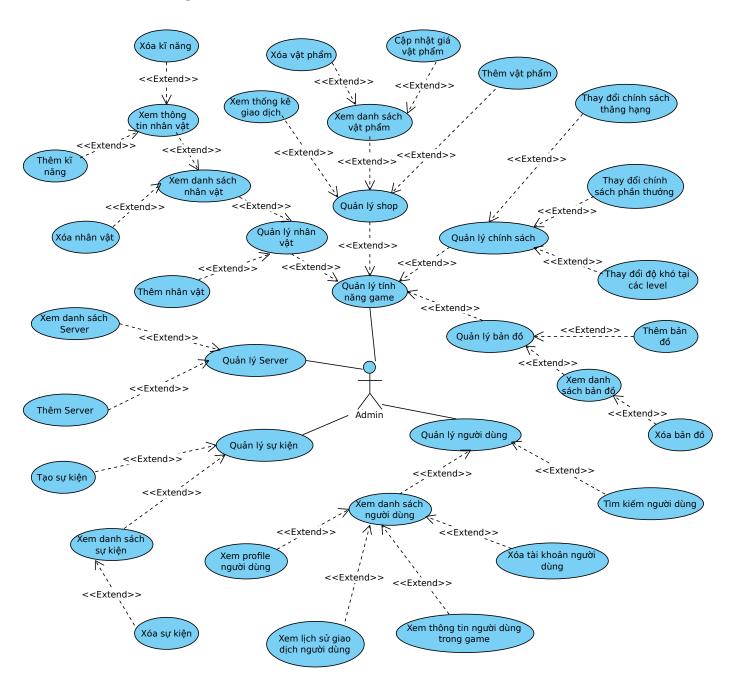
Phần I

Phân tích chức năng

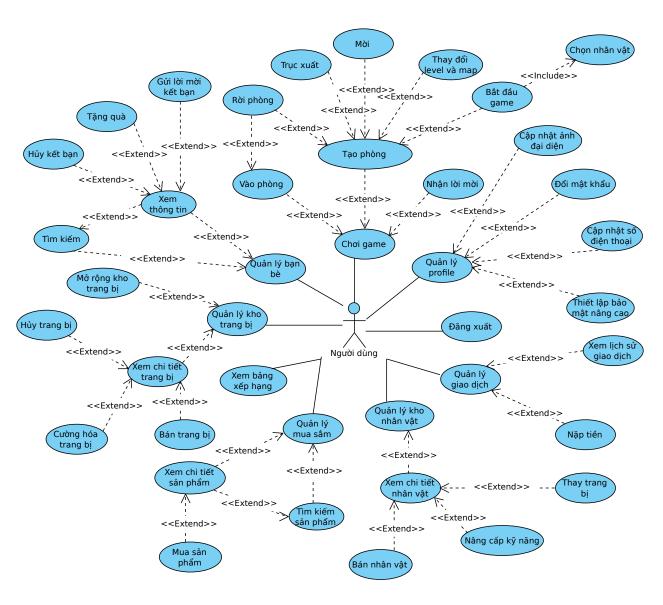
1. Biểu đổ use case tổng quan



2. Biểu đồ use case phân rã cho tác nhân Admin

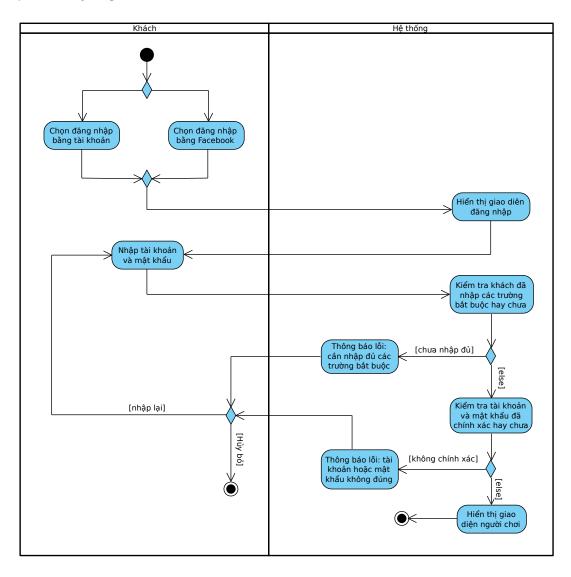


3. Biểu đồ use case phân rã cho tác nhân người chơi

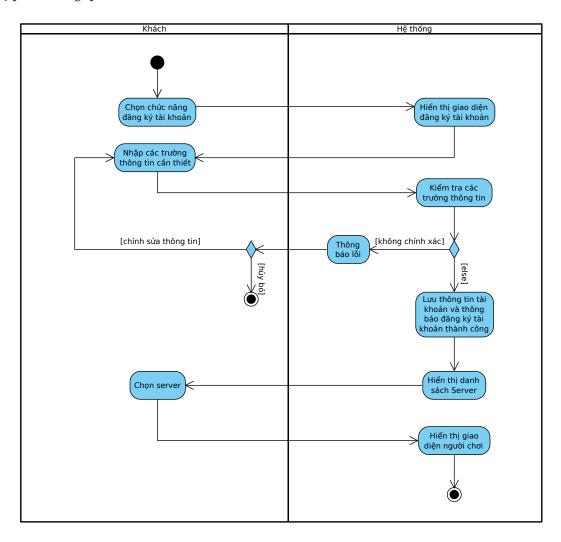


4. Quy trình nghiệp vụ

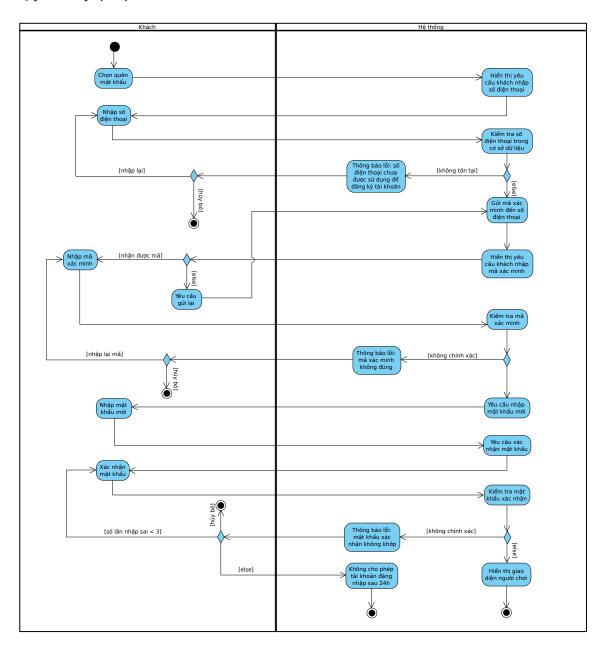
4.1. Quy trình đăng nhập cho khách



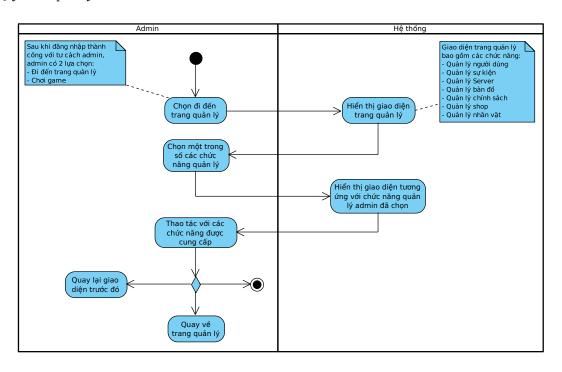
4.2. Quy trình đăng ký tài khoản cho khách



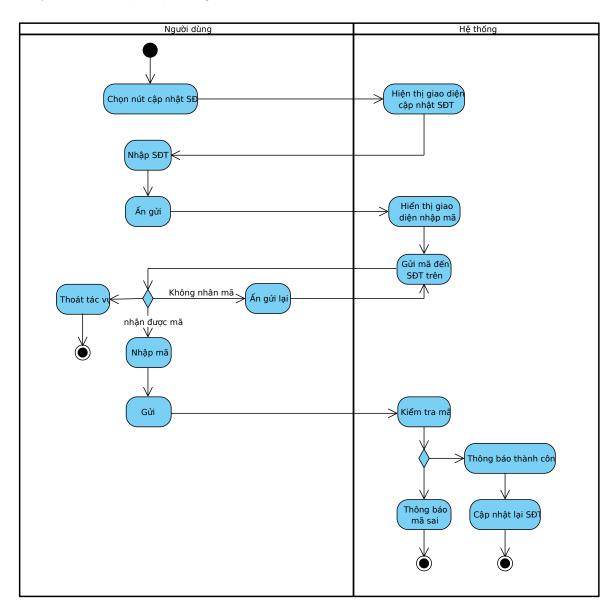
4.3. Quy trình lấy lại mật khẩu cho khách



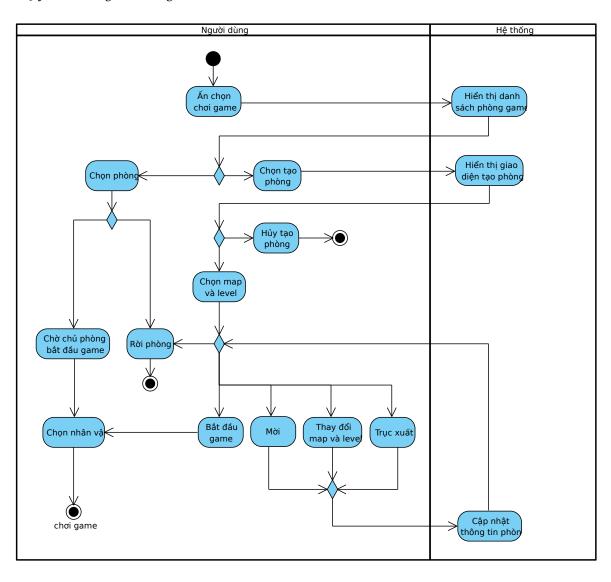
4.4. Quy trình quản lý dành cho Admin



4.5. Quy trình đổi số điện thoại cho người chơi



4.6. Quy trình chơi game cho người chơi



5. Đặc tả Use case

Phần này sẽ trình bày đặc tả cho các use case đã trình bày trong các biểu đồ use case tổng quan và phân rã của các phần trước. Các use case có cùng luồng hoạt động sẽ được nhóm lại trong một bản đặc tả để tránh việc mô tả bị trùng lặp.

5.1. Nhóm chức năng dành cho khách

5.1.1. Đặc tả Use case UC001 - Đăng nhập

Mã Use case		JC001		Tên	Use cas	se		Đăng nhập
Tác nhân ch	ính	Khá	ch		Mức độ quan trọng			Trung bình
Mô tả ngắn	gọn	Ca sử dụng này mô tả cách người dùng đăng nhập vào hệ thống						
Sự kiện kích	Người dù	ng tru	ıy cậl	o vào hệ	thố	ng vào chọn	đăng nhập	
Điều kiện tiên		Không bị cấm đăng nhập trong vòng 24h do nhập sai mật khẩu quá 3 lần						
		STT	Thụ	rc hi	ện bởi		Hà	ành động
		1		Khá	ch	Ch	ọn chức năn	g đăng nhập
		2	H	Hệ th	ống	Hiệ	n thị giao di	ện đăng nhập
		3		Khá	ch	Nh	Nhập tài khoản và mật khẩu	
Luồng sự kiện	chính	4	Hệ th		ống		m tra xem khách đã nhập các ờng bắt buộc hay chưa	
		5			ống		ểm tra xem tài khoản và mật khẩu a khách đã chính xác hay chưa	
		6		Hệ th	ống	Hiển thị giao diện Người chơi		ện Người chơi
		STT	Thụ	rc hi	ện bởi		Hà	anh động
Luồng sự kiệı	n con	1.1		Khá	ch	Ch	Chọn đăng nhập thông thường	
		1.2		Khá	ch	Ch	ọn đăng nhậ	p bằng Facebook
		STT	Thụ	rc hi	ện bởi		Hà	ành động
Luồng sự kiện		4a	Hệ thống		ống		Thông báo lỗi: Cần nhập các trường bắt buộc nếu khách nhập thiếu	
thế/ngoại	Iệ	5a	F	Hệ th	ống	khá thâ	Thông báo lỗi: Tài khoản hoặc mật khẩu không chính xác nếu không tìm thấy tài khoản hoặc mật khẩu trong cơ sở dữ liêu	

5.1.2. Đặc tả Use case UC002 - Đăng ký tài khoản

Mã Use case		UC002		Tên	Use ca	se	7	「ạo tài khoản	
Tác nhân ch	ính	Kháo	ch		Mức đ	ộ qu	an trọng	Quan trọng	
Mô tả ngắn g	gọn	Mô tả quá	trìn	h tạc	tài khoả	n ng	ười chơi		
Sự kiện kích l	hoạt	Khách truy cập vào hệ thống và chọn chức năng tạo tài khoản							
Điều kiện tiên	Không								
Luồng sự kiện	Luồng sự kiện chính		Th	ực hi	ện bởi		Н	ành động	
		1		Khź	ich	Cho	ọn chức năn	g tạo tài khoản	
		2		Hệ th	ıống	Hiế	n thị giao di	ện tạo tài khoản	
		3		Khấ	ich	Điề	n các trườn	g thông tin cần thiết	
		4		Khá	ich	Ấn	đăng ký tài	khoản	
		5		Hệ th	ıống		m tra xem k ờng bắt buộ	hách đã nhập các c chưa	
		6		Hệ thống		Kiểm tra tên đăng nhập đã tồn tại hay chưa			
		7	Hệ thống		Kiểm tra xem mật khẩu đã hợp lệ hay chưa				
		8	Hệ thống		Kiểm tra xem trường <i>xác nhận mật</i> <i>khẩu</i> có khớp với trường <i>mật khẩu</i>				
		9		Hệ thống		Kiểm tra mã xác thực đã chính xác hay chưa			
		10		Hệ th	ıống	Lưu thông tin tài khoản và thông báo đã đăng ký thành công			
		11		Hệ th	ıống	Gọ	i Use case <i>C</i>	họn Server	
Luồng sự kiện thế/ngoại		STT	Th	ực hi	ện bởi		н	ành động	
		5a		Hệ th	ıống		òng báo lỗi: ờng bắt buộ	Cần nhập đầy đủ các c	
				Hệ thống		Thớ tại	Thông báo lỗi: Tên đăng nhập đã tồn tại		
		7a		Hệ thống		Thông báo lỗi: Mật khẩu chứa kí tự không hợp lệ			
		8a		Hệ thống		Thông báo lỗi: Mật khẩu xác nhận không đúng			

	9a	Hệ thống	Thông báo lỗi: Mã xác thực không đúng
--	----	----------	--

5.1.3. Đặc tả Use case UC003 - Chọn server

Mã Use case	l	UC003 Tên		n Use cas	se	Chọn server		
Tác nhân ch	ính	Khá	ch Mức độ qu			uan trọng Quan trọng		
Mô tả ngắn	gọn	Mô tả quá	trình tạ	o tài khoả	n ng	Jười chơi		
Sự kiện kích	hoạt	Khách tạc	Khách tạo tài khoản thành công					
Điều kiện tiên	quyết	Không						
Luồng sự kiện	chính	STT	Thực h	niện bởi	iện bởi Ha		ành động	
		1	Hệ t	hống	nống Hiển thị dan		ách Server	
		2	Kh	ách	ách Chọn m		er trong danh sách	
		3	Hệ t	hống	Hiển thị giao diện Người chơi		ện Người chơi	

5.1.4. Đặc tả Use case UC004 - Trợ giúp

Mã Use case	l	UC004	Têi	ı Use ca	se		Trợ giúp	
Tác nhân ch	Khá	nch Mức độ quan trọng				Ít quan trọng		
Mô tả ngắn	gọn	Đưa ra tro	giúp ch	o khách k	hi tạ	o tài khoản		
Sự kiện kích	hoạt	Khách ch	Khách chọn chức năng <i>Trợ giúp</i> khi đang đăng ký tài khoản					
Điều kiện tiên	quyết	Không						
Luồng sự kiện	chính	STT	Thực h	niện bởi Hành động			ành động	
		1	Kh			trang đăng ức năng trợ (ký tài khoản, chọn giúp	
		2	Hệ t	hống	ng Hiển thị giao diện		ện trợ giúp	

5.1.5. Đặc tả Use case UC005 - Quên mật khẩu

Mã Use case	UC005		Têr	Use case	Quên mật khẩu	
Tác nhân chính		Khách		Mức độ qu	ıan trọng	Trung bình

Mô tả ngắn gọn	Người cho	ơi cần khôi phục lạ	i mật khẩu vì quên mật khẩu hiện tại					
Sự kiện kích hoạt	Khách ch	ọn chức năng <i>quêi</i>	n mật khẩu					
Điều kiện tiên quyết	Không							
	STT	Thực hiện bởi	Hành động					
	1	Khách	Chọn chức năng <i>Quên mật khẩu</i>					
	2	Hệ thống	Yêu cầu khách nhập số điện thoại					
	3	Khách	Nhập số điện thoại					
	4	Hệ thống	Gửi mã xác minh đến số điện thoại do khách nhập, yêu cầu khách nhập mã					
Luồng sự kiện chính	5	Khách	Nhập mã xác minh					
	6	Hệ thống	Yêu cầu khách nhập mật khẩu mới					
	7	Khách	Nhập mật khẩu mới					
	8	Hệ thống	Yêu cầu khách xác nhận mật khẩu					
	9	Khách	Nhập lại mật khẩu					
	10	Hệ thống	Hiển thị giao diện người chơi					
	STT	Thực hiện bởi	Hành động					
Luồng sự kiện thay	5a	Khách	Yêu cầu gửi lại mã xác minh					
thế/ngoại lệ	7a	Hệ thống	Thông báo lỗi: mật khẩu không hợp lệ					
	9a	Hệ thống	Thông báo lỗi: mật khẩu xác nhận không khớp					

5.1.6. Đặc tả Usecase UC006 - Xem sự kiện đang diễn ra

 $\boldsymbol{\mathit{Lưu}}\ \acute{\boldsymbol{y}} :$ chức năng này dành cho cả khách và người chơi

Mã Use case	ı	JC006	Tên Use case		Xem sự kiện đang diễn ra		
Tác nhân chính		Khách, người dùng Mức độ quan trọng Quan trọng					
Mô tả ngắn	gọn	Mô tả chức năng xem sự kiện đang diễn ra dành cho khách và người dùng					
Sự kiện kích	kích hoạt Khách/người			gười dùng ấn chọn xem sự kiện đang diễn ra			
Điều kiện tiên quyết Tác nhân đại			g ở tr	ang chủ của	game		

	STT	Thực hiện bởi	Hành động
Luồng sự kiện chính	1	Khách/người dùng	Ấn chọn xem sự kiện đang diễn ra
	2	Hệ thống	Điều hướng đến trang sự kiện

5.2. Nhóm chức năng Admin

5.2.1. Đặc tả Use case UC007 - Xem danh sách đối tượng

Mã Use case	ı	JC007	Têr	ı Use cas	se	Xem d	anh sách đối tượng
Tác nhân ch	Adm	iin	Mức đớ	ộ qu	an trọng	Trung bình	
Mô tả ngắn	gọn	kiện, xem	danh sá bhẩm, Xe	ch Server em danh s	⁻ , Xe	m danh sáci	ase: xem danh sách sự h bản đồ, Xem danh ầu ra của use case là
Sự kiện kích	hoạt		Admin chọn chức năng <i>xem danh sách</i> tương ứng với đối tượng trong giao diện quản lý đối tượng				
Điều kiện tiên	quyết	Khách đă	ng nhập t	thành côr	ng vớ	ới tư cách ac	lmin
		STT	Thực h	iện bởi		Н	ành động
Luồng sự kiện	chính	1 Admin		min	Từ giao diện q xem danh sác		iản lý đối tượng, chọn n đối tượng
		2	Hệ ti	hống	Hiế tượ		ện danh sách các đối

5.2.2. Đặc tả Use case UC008 - Thêm đối tượng

Mã Use case	UC008		Têr	Tên Use case		Thêm đối tượng	
Tác nhân ch	Tác nhân chính		Admin Mức độ qu		ıan trọng Trung bình		
Mô tả ngắn	gọn	Use case này biểu diễn chung cho các use case: <i>Thêm bản đ</i> ồ, <i>Thêm vật phẩm, Thêm kĩ năng, Thêm nhân vật</i> . Use case này mô tả cách admin tạo ra đối tượng tương ứng					
Sự kiện kích	hoạt	Admin chọ tượng	n chức i	năng <i>thêr</i>	n đô	<i>î tượng</i> từ g	ao diện quản lý đối
Điều kiện tiên	quyết	Khách đăr	g nhập	thành côr	ng vo	ới tư cách ac	lmin
		STT	Thực h	iện bởi		Н	ành động

	1	Admin	Từ giao diện quản lý đối tượng, chọn Thêm đối tượng	
	2	Hệ thống	Hiển thị danh sách đối tượng sẵn có để thêm	
Luồng sự kiện chính	3	Admin	Chọn một đối tượng trong danh sách hiển thị	
	4	Hệ thống	Yêu cầu xác nhận thêm đối tượng	
	5	Admin	Xác nhận thêm đối tượng	
	6	Hệ thống	Thông báo thêm đối tượng hoàn tất	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	5a	Admin	Hủy bỏ thao tác thêm đối tượng	

5.2.3. Đặc tả Use case UC009 - Xóa đối tượng

Mã Use case	ı	JC009	Têi	n Use ca	se	×	óa đối tượng	
Tác nhân ch	ính	Adm	iin	Mức độ qı		ıan trọng	Trung bình	
Mô tả ngắn	gọn			biểu diễn chung cho các use case: <i>Xóa sự kiện, Xóa</i> vật phẩm, Xóa nhân vật, Xóa kĩ năng				
		Admin ch	ọn chức	năng <i>xóa</i>	đối t	<i>tượng</i> từ dar	ıh sách đối tượng	
Sự kiện kích	hoạt	Lưu ý: chức năng <i>xóa kĩ năng</i> được admin kích hoạt từ cửa sổ hiển thị thông tin nhân vật						
Điều kiện tiên	quyết	Khách đă	ng nhâp	thành côi	ng vo	ới tư cách ad	min	
				iện bởi		Hành động		
Luồng sự kiện	chính	1	Ad	min	Từ giao diện quản lý đối tượng, chọn xóa đối tượng			
		2	Hệ t	hống	xei	m luồng sự k	iện con	
		STT	Thực h	iện bởi		Hà	ành động	
Luồng sự kiệi	n con	2.1-1	Hệ t	hống	yêı đối	Hiển thị cửa sổ chọn thời điểm xóa, yêu cầu admin nhập thời điểm xóa đối tượng nếu đối tượng là <i>nhân vậ</i> game, kĩ năng, bản đồ hoặc vật pho		
		2.1-2	Ad	min	Ch	ọn thời điểm	xóa đối tượng	
		2.1-3	Hệ t	hống		ển thị form y ông báo đến	êu cầu admin nhập người dùng	

	2.1-4	Admin	Nhập thông báo vào form
	2.1-5	Admin	Ấn chọn <i>xóa đối tượng</i>
	2.1-6	Hệ thống	Thông báo hoàn tất xóa đối tượng
	2.1-7	Hệ thống	Thêm nội dung thông báo của admin vào mục <i>Thông báo</i> của website game, đồng thời hiển thị thông báo trong giao diện chơi game của toàn bộ người dùng
	2.2-1	Hệ thống	Hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận xóa nếu đối tượng là sự kiện
	2.2-2	Admin	Xác nhận xóa đối tượng
	2.2-3	Hệ thống	Thông báo hoàn tất xóa đối tượng
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	2.1-3a	Hệ thống	Thông báo lỗi: thời điểm xóa phải sau ít nhất 24h
	2.1-5a	Admin	Hủy bỏ thao tác xóa đối tượng
	2.1-6a	Hệ thống	Thông báo lỗi: không được để trống trường thông báo
	2.2-2a	Admin	Hủy bỏ thao tác xóa đối tượng

5.2.4. Đặc tả Use case UC010 - Quản lý người dùng

Tất cả chức năng quản lý đều có chung luồng sự kiện chính:

- Từ giao diện màn hình tương ứng có chứa chức năng quản lý, admin ấn chọn chức năng quản lý.
- Hệ thống hiển thị giao diện quản lý tương ứng với chức năng quản lý được chọn

Các phần đặc tả dành cho nhóm chức năng quản lý sẽ không trình bày các luồng sự kiện. Thay vào đó, các chức năng cụ thể được cung cấp bởi mỗi nhóm chức năng quản lý sẽ được trình bày.

Mã Use case	UC010		Tên Use case		Quản lý người dùng		
Tác nhân ch	ính	h Admin		Mức độ quan trọng		Quan trọng	
Mô tả ngắn	gọn	Mô tả các chứ	ức năi	ng quản lý ng	ười dùng dà	nh cho Admin	
Sự kiện kích	hoạt	Admin chọn c quản lý	hức r	năng <i>quản lý</i>	người dùng	trong giao diện trang	

Điều kiện tiên quyết	Khách đăng nhập thành công với tư cách admin						
#1: Xem danh sách ng	ười dùng						
	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
	1	Admin	Từ giao diện quản lý người dùng, chọn <i>danh sách người dùng</i>				
Luồng sự kiện chính	2	Hệ thống	Hiển thị tùy chọn xem danh sách người dùng theo Server hoặc liên Server				
	3	Admin	Chọn một trong hai tùy chọn				
Luồng sự kiện con	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
	3.1-1	Admin	Chọn xem danh sách người dùng theo Server				
	3.1-2	Hệ thống	Hiển thị danh sách Server				
	3.1-3	Admin	Chọn một Server trong danh sách hiển thị				
	3.1-4	Hệ thống	Hiển thị danh sách người dùng của Server				
	3.2-1	Admin	Chọn xem danh sách người dùng liên Server				
	3.2-2	Hệ thống	Hiển thị danh sách người dùng liên Server				
#2: Xem thông tin ngu	rời dùng t	rong game					
	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
Luồng sự kiện chính	1	Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xem thông tin				
Luong sự kiện chinh	2	Hệ thống	Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng				
	3	Admin	Chọn chức năng <i>xem thông tin nhân</i> <i>vật game</i>				
	4	Hệ thống	Mở cửa sổ hiển thị thông tin nhân vật game của người dùng				
#3: Xem profile người	dùng						
	STT	Thực hiện bởi	Hành động				

	1	Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xem profile				
Luồng sự kiện chính	2	Hệ thống	Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng				
 54 kiện ci	3	Admin	Chọn chức năng Xem profile người dùng				
	4	Hệ thống	Hiển thị thông tin profile của người dùng				
#4: Xem lịch sử giao dịch người dùng							
Luồng sự kiện chính	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
	1	Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xem lịch sử giao dịch				
	2	Hệ thống	Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng				
	3	Admin	Chọn xem lịch sử giao dịch người dùng				
	4	Hệ thống	Hiển thị danh sách các giao dịch trong quá khứ mà người dùng đã thực hiện				
#5: Xóa tài khoản ngư	ời dùng						
	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
		mác mén por					
	1	Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xóa tài khoản				
			Từ danh sách người dùng, chọn người				
	1	Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xóa tài khoản Hiển thị các tùy chọn quản lý người				
Luồng sự kiện chính	1 2	Admin Hệ thống	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xóa tài khoản Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng				
Luồng sự kiện chính	1 2 3	Admin Hệ thống Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xóa tài khoản Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng Ấn chọn xem lần truy cập cuối				
Luồng sự kiện chính	1 2 3 4	Admin Hệ thống Admin Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xóa tài khoản Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng Ấn chọn xem lần truy cập cuối Chọn xóa tài khoản người dùng Hiển thị thông báo yêu cầu admin xác				
Luồng sự kiện chính	1 2 3 4 5	Admin Hệ thống Admin Admin Hệ thống	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xóa tài khoản Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng Ấn chọn xem lần truy cập cuối Chọn xóa tài khoản người dùng Hiển thị thông báo yêu cầu admin xác nhận việc xóa				
Luồng sự kiện chính Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	1 2 3 4 5	Admin Hệ thống Admin Admin Hệ thống Admin	Từ danh sách người dùng, chọn người dùng muốn xóa tài khoản Hiển thị các tùy chọn quản lý người dùng Ấn chọn xem lần truy cập cuối Chọn xóa tài khoản người dùng Hiển thị thông báo yêu cầu admin xác nhận việc xóa Xác nhận xóa người dùng				

	7a-2	Admin	Hủy bỏ thao tác xóa người dùng					
#6: Tìm kiếm người dùng								
	STT	Thực hiện bởi	Hành động					
	1	Admin	Nhập tên người dùng muốn tìm kiếm vào thanh tìm kiếm					
Luồng sự kiện chính	1	Admin	Nhập tên người dùng muốn tìm kiếm vào thanh tìm kiếm					
	2	Hệ thống	Hiển thị danh sách người chơi (tối đa 100, có thể hiển thị thêm) có tên giống nhất					

5.2.5. Đặc tả Use case UC011 - Quản lý sự kiện

Mã Use case	l	UC011		Tên	Use ca	se	Quản lý sự kiện	
Tác nhân ch	ıính	Admin Mức đ ộ			ộ qu	ıan trọng	Trung bình	
Mô tả ngắn	gọn	Mô tả chức năng quản lý sự kiện dành cho admin					dmin	
Sự kiện kích	hoạt	Admin chọn chức năng <i>quản lý sự kiện</i> từ giao diện trang					ao diện trang quản lý	
Điều kiện tiên	quyết	Khách đăng nhập thành công với tư cách admin					min	
#1: Tạo sự kiệ	n							
Luồng sự kiện	chính	STT	Thực hiện bởi				Hà	ành động
		1	Admin			r giao diện quản lý sự kiện, chọn <i>tạc</i> r kiện		
		2	Hệ thống		Hiế	ển thị giao diện tạo sự kiện		
		3		Adm	iin	Ch	họn background cho trang sự kiện	
		4		Hệ th	ống		Hiển thị tùy chọn nhập URL hình ảnh noặc upload từ máy tính	
		5		Adm	iin	Ch	Chọn một trong hai tùy chọn	
		6		Adm	iin	Ấn	Ấn nhận chọn <i>tạo background</i>	
		7	Hệ thống Admin		Hiển thị background vừa được chọr		ound vừa được chọn	
		8			<i>cor</i> fon	Nhập nội dung sự kiện vào phần <i>content</i> (hệ thống hỗ trợ định dạng font chữ, cỡ chữ, chèn ảnh, video và một số tùy chọn khác)		

	9	Admin	Ấn chọn <i>Tạo nội dung</i>	
	10	Hệ thống	Hiển thị nội dung vừa được tạo	
	11	Admin	Xác nhận tạo sự kiện	
	12 Hệ thống		Yêu cầu chọn thời điểm đăng sự kiện	
	13	Admin	Chọn thời điểm đăng sự kiện	
	14	Hệ thống	Thông báo hoàn tất tạo sự kiện	
Luồng sự kiện con	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	5.1	Admin	Nhập URL hình ảnh	
	5.2	Admin	Upload ảnh từ máy tính	
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	STT 7a	Thực hiện bởi Hệ thống	Hành động Thông báo lỗi: URL hình ảnh không tồn tại nếu admin nhập URL hình ảnh	
Luồng sự kiện thay			Thông báo lỗi: URL hình ảnh không	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	7a	Hệ thống	Thông báo lỗi: URL hình ảnh không tồn tại nếu admin nhập URL hình ảnh Thông báo lỗi: file upload phải có	
	7a 7b	Hệ thống Hệ thống	Thông báo lỗi: URL hình ảnh không tồn tại nếu admin nhập URL hình ảnh Thông báo lỗi: file upload phải có định dạng ảnh bitmap	
	7a 7b 11a	Hệ thống Hệ thống Admin	Thông báo lỗi: URL hình ảnh không tồn tại nếu admin nhập URL hình ảnh Thông báo lỗi: file upload phải có định dạng ảnh bitmap Chọn thay đổi background	
	7a 7b 11a 11b 11c	Hệ thống Hệ thống Admin Admin Admin	Thông báo lỗi: URL hình ảnh không tồn tại nếu admin nhập URL hình ảnh Thông báo lỗi: file upload phải có định dạng ảnh bitmap Chọn thay đổi background Chọn chỉnh sửa nội dung sự kiện	

5.2.6. Đặc tả Use case UC012 - Quản lý Server

Mã Use case	UC012		Têr	Tên Use case		Quản lý Server		
Tác nhân ch	Tác nhân chính		iin	Mức đợ		an trọng	Trung bình	
Mô tả ngắn	gọn	Mô tả chú	tả chức năng quản lý Server cho admin					
Sự kiện kích	hoạt	Admin chọn chức năng <i>quản lý Server</i> từ giao diện trang quản l					ao diện trang quản lý	
Điều kiện tiên	quyết	Khách đăi	ng nhập	thành côn	ıg v	ới tư cách ac	lmin	
#1: Xem danh	sách Se	rver: xem	use case	UC007				
#2: Thêm serv	#2: Thêm server							
Luồng sự kiện	chính	STT	Thực h	iện bởi		Н	ành động	

	1	Admin	Từ giao diện quản lý Server, chọn thêm server
	2	Hệ thống	Hiển thị form yêu cầu nhập tên của server mới
	3	Admin	Nhập tên cho server mới
	4	Hệ thống	Hiển thị form yêu cầu nhập thông báo đến người dùng
	5	Admin	Nhập thông báo vào form
	6	Hệ thống	Hiển thị yêu cầu lựa chọn thời điểm tạo mới server trên hệ thống game
	7	Admin	Lựa chọn thời điểm tạo server
	8	Hệ thống	Hiển thị yêu cầu xác nhận tạo server mới
	9	Admin	Xác nhận tạo server mới
	10	Hệ thống	Thông báo tạo mới hoàn tất
	11	Hệ thống	Thêm thông báo về server mới lên website của hệ thống
	12	Hệ thống	Hiển thị thông báo về server mới trong giao diện chơi game của toàn bộ người dùng
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	4a	Hệ thống	Thông báo lỗi: tên server mới không được để trốnge
	6a	Hệ thống	Thông báo lỗi: không được để trống trường thông báo
	8a	Hệ thống	Thông báo lỗi: thời điểm tạo mới phải sau ít nhất 24h
	9a	Admin	Hủy bỏ thao tác tạo server mới

5.2.7. Đặc tả Use case UC013 - Quản lý bản đồ

Mã Use case	ı	JC013	Tên Use case		Quản lý bản đồ	
Tác nhân ch	ính	Admin		Mức độ quan trọng		Trung bình
Mô tả ngắn	gọn	Mô tả chức nă	ăng q	uản lý bản đồ	cho admin	

Sự kiện kích hoạt	ích hoạt Admin chọn chức năng <i>quản lý bản đ</i> ồ từ giao diện trang quản lý			
Diều kiện tiên quyết Khách đăng nhập thành công với tư cách admin				
#1: Xem danh sách bả	#1: Xem danh sách bản đồ: xem use case UC007			
#2: Thêm bản đồ: xem	#2: Thêm bản đồ: xem use case UC008			
#3: Xóa bản đồ: xem us	#3: Xóa bản đồ: xem use case UC009			

5.2.8. Đặc tả Use case UC013 - Quản lý shop

Mã Use case	UC013		013 Tên Use case		Quản lý shop		
Tác nhân ch	ính Admin			Mức độ quan trọng		Trung bình	
Mô tả ngắn	gọn	Mô tả chức nă	ăng q	uản lý shop c	ho admin		
Sự kiện kích	hoạt	Admin chọn d	lmin chọn chức năng <i>quản lý shop</i> từ giao diện trang quản lý				
Điều kiện tiên	quyết	ıyết Khách đăng nhập thành công với tư cách admin				lmin	
#1: Xem danh	sách vậ	t phẩm: xem	use c	ase UC007			
	-2						

#2: Thêm vật phẩm: xem use case UC007

#3: Xóa vật phẩm: xem use case UC008

#4: Cập nhật giá vật phẩm

	STT	Thực hiện bởi	Hành động					
	1	Admin	Chọn vật phẩm từ danh sách vật phẩm					
	2	Hệ thống	Hiển thị thông tin vật phẩm					
Luồng sự kiện chính	3	Admin	Chọn cập nhật giá vật phẩm					
Luong sự kiện chính	4	Hệ thống	Hiển thị cửa sổ cập nhật giá vật phẩm					
	5	Admin	Nhập giá mới cho vật phẩm					
	6	Admin	Xác nhận thực hiện cập nhật					
	7	Hệ thống	Thông báo cập nhật giá thành công cho vật phẩm					
Luồng sự kiện thay	STT	Thực hiện bởi	Hành động					
thế/ngoại lệ	6a	Admin	Hủy bỏ thao tác cập nhật giá vật phẩm					

#5: Xem thống kê lịch sử giao dịch					
Luồng sự kiện chính	STT	Thực hiện bởi	Hành động		
	1	Admin	Từ giao diện <i>quản lý shop</i> , chọn chức năng <i>xem thống kê lịch sử giao dịch</i>		
	2	Hệ thống	Hiển thị thống kê lịch sử giao dịch		

5.2.9. Đặc tả Use case UC014 - Quản lý nhân vật

Mã Use case	ı	JC014	Têr	Use cas	se	Qι	ıản lý nhân vật
Tác nhân ch	ính	Adm	in	Mức độ quan trọng		ıan trọng	Trung bình
Mô tả ngắn g	gọn	Mô tả chứ	Mô tả chức năng quản lý nhân vật cho admin				
Sự kiện kích	hoạt	Admin chọn chức năng <i>quản lý nhân vật</i> từ giao diện trang quấ					giao diện trang quản lý
Điều kiện tiên	quyết	Khách đăng nhập thành công với tư cách admin					lmin
#1: Xem danh	sách nh	ân vật : xe	m use ca	se UC007	7		
#2: Thêm nhân	v ật : xe	m use case	UC008				
#4: Thêm kĩ nă	ng: xem	use case l	JC008				
#5: Xóa kĩ năng	g : xem u	se case UC	009				
#6: Xem thông	tin nhâ	in vật					
Luồng sự kiện	chính	STT	Thực h	iện bởi		Н	ành động
		1	Adr	min		danh sách r muốn xem	nhân vật, chọn nhân thông tin
		2	Hệ tl	nống	Hiế	ển thị cửa số	thông tin nhân vật

5.3. Nhóm chức năng người chơi

5.3.1. Đặc tả Usecase UC015 - Quản lý nhân vật game

Mã Use case	UC015		Tên Use case		Quản lý nhân vật game	
Tác nhân ch	ính Người dùn		g	Mức độ quan trọng		Quan trọng
Mô tả ngắn	gọn	Sau khi người dùng ấn vào quản lý nhân vật, giao diện sẽ hiển thị danh sách các nhân vật của người dùng				
Sự kiện kích	hoạt	Người dùng c	:họn c	hức năng qu	ản lý nhân v	ật game

Điều kiện tiên quyết	Khách đă	ng nhập thành côr	ng với vai trò người dùng	
#1: Xem chi tiết nhân	vật			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
Luồng sự kiện chính	1	Người dùng	Chọn một nhân vật trong danh sách nhân vật trên giao diện	
	2	Hệ thống	Hiển thị thông tin chi tiết về nhân vật kèm theo các options: bán, nâng cấp kỹ năng, thay trang bị	
#2: Thay trang bị				
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Chọn nút thay trang bị trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật	
	2	Hệ thống	Hệ thống hiện thị tất cả các trang bị có trong kho trang bị của người chơi tương thích với nhân vật đã chọn: cánh, kiếm, chảo, thú cưỡi, giáp, thú cưng, cung, đao,	
	3	Người dùng	Chọn một trang bị	
Luồng sự kiện chính	4	Hệ thống	Hiển thị thông tin nhân vật sau khi thay trang bị và nút xác nhận thay trang bị	
	5	Người dùng	Xác nhận thay trang bị	
	6	Hệ thống	Thông báo thay trang bị thành công	
	7	Hệ thống	Cập nhật lại nhân vật của người chơi	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	5a	Người dùng	Hủy bỏ thao tác	
#3: Nâng cấp kỹ năng				
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Chọn nút nâng cấp kỹ năng trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật	
	2	Hệ thống	Hiện thị tất cả các kỹ năng của nhân vật kèm theo level của từng kỹ năng	
	3	Người dùng	Chọn một kỹ năng	

	4	Hệ thống	Hiện thị giao diện nâng cấp: loại ngọc dùng để nâng cấp và số lượng ngọc để nâng cấp lên 1 level, kèm theo là số lượng loại ngọc đó còn lại trong kho trang bị của người chơi,		
Luồng sự kiện chính	5	Người dùng	Chọn một số lượng ngọc từ kho		
	6	Người dùng	Ấn nút nâng cấp		
	7	Hệ thống	Kiểm tra số ngọc có phù hợp và có đủ số lượng ngọc để nâng cấp		
	8	Hệ thống	Thông báo nâng cấp thành công		
	9	Hệ thống	Cập nhật lại nhân vật và kho trang bị của người dùng		
	STT	Thực hiện bởi	Hành động		
Luồng sự kiện thay	5a	Người dùng	Hủy bỏ nâng cấp		
thế/ngoại lệ	6a	Người dùng	Hủy bỏ nâng cấp		
	8a	Hệ thống	Thông báo cường hóa thất bại do không đủ ngọc		
#4: Bán nhân vật					
Luồng sự kiện chính	STT	Thực hiện bởi	Hành động		
Luồng sự kiện chính	STT 1	Thực hiện bởi Người dùng	Hành động Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật		
Luồng sự kiện chính			Chọn nút bán trên giao diện hiển thị		
Luồng sự kiện chính	1	Người dùng	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật		
Luồng sự kiện chính	1 2	Người dùng Hệ thống	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật Hiển thị giao diện bán nhân vật		
Luồng sự kiện chính	1 2 3	Người dùng Hệ thống Người dùng	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật Hiển thị giao diện bán nhân vật Nhập giá bán cho nhân vật		
Luồng sự kiện chính	1 2 3 4	Người dùng Hệ thống Người dùng Người dùng	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật Hiển thị giao diện bán nhân vật Nhập giá bán cho nhân vật Ấn nút bán nhân vật		
Luồng sự kiện chính	1 2 3 4 5	Người dùng Hệ thống Người dùng Người dùng Hệ thống	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật Hiển thị giao diện bán nhân vật Nhập giá bán cho nhân vật Ấn nút bán nhân vật Kiểm tra giá tiền > 0 Hiển thị thông báo xác nhận bán		
Luồng sự kiện chính	1 2 3 4 5	Người dùng Hệ thống Người dùng Người dùng Hệ thống Hệ thống	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật Hiển thị giao diện bán nhân vật Nhập giá bán cho nhân vật Ấn nút bán nhân vật Kiểm tra giá tiền > 0 Hiển thị thông báo xác nhận bán nhân vật		
Luồng sự kiện chính	1 2 3 4 5 6	Người dùng Hệ thống Người dùng Người dùng Hệ thống Hệ thống Người dùng	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật Hiển thị giao diện bán nhân vật Nhập giá bán cho nhân vật Ấn nút bán nhân vật Kiểm tra giá tiền > 0 Hiển thị thông báo xác nhận bán nhân vật Xác nhận		
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	1 2 3 4 5 6 7 8	Người dùng Hệ thống Người dùng Người dùng Hệ thống Người dùng Hệ thống Người dùng	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết nhân vật Hiển thị giao diện bán nhân vật Nhập giá bán cho nhân vật Ấn nút bán nhân vật Kiểm tra giá tiền > 0 Hiển thị thông báo xác nhận bán nhân vật Xác nhận Thông báo đăng bán thành công Cập nhật kho nhân vật của người		

7a	Người dùng	Hủy bán nhân vật
----	------------	------------------

5.3.2. Đặc tả Use case UC016 - Quản lý bạn bè

Mã Use case	UC016		Tên	Use cas	se	Quản lý bạn bè	
Tác nhân chí	ính	Người d	dùng	Mức đớ	ộ qu	an trọng	Quan trọng
Mô tả ngắn g	jọn	Sau khi người dùng ấn nút quản lý bạn bè, giao diện hiện thị danh sách bạn bè theo thứ tự nhắn tin gần nhất, kèm theo đó là một giao diện cho phép người dùng tìm kiếm người chơi bằng cách nhập tên					
Sự kiện kích h	noạt	Người dùng chọn chức năng quản lý bạn bè					
Điều kiện tiên d	quyết	Khách đăi	ng nhập t	:hành côr	ng vớ	i vai trò ngu	rời dùng
#1: Xem thông	tin						
		STT	Thực h	iện bởi		На	ành động
Luồng sự kiện (chính	1	Người	dùng			ri trong danh sách bạn ách kết quả tìm kiếm
		2	Hệ th	nống	Hiển thị thông tin về người chơi đ tùy theo mỗi quan hệ giữa hai ng là bạn bè hay người lạ		uan hệ giữa hai người
#2: Tìm kiếm							
				iện bởi		Há	ành động
Luồng sự kiện (chính	1	Người	dùna			chơi cần tìm kiếm vào
		•		aang	gia	o diện tìm k	iếm
		2	Hệ th	-	Hiệ	n thị danh s	iếm ách người chơi có tên gười dùng nhập
#3: Hủy kết bại		_		-	Hiệ	n thị danh s	ách người chơi có tên
#3: Hủy kết bại Luồng sự kiện (n	_		nống	Hiệ	n thị danh s ra từ khóa n	ách người chơi có tên
	n	2	Hệ th	nống iện bởi	Hiệ chú Ấn hiể đượ	n thị danh s ra từ khóa n Hả nút hủy kết n thị thông t	ách người chơi có tên gười dùng nhập
	n	2 STT	Hệ th Thực h	i ện bởi dùng	An hiể đượ bạr	n thị danh s ra từ khóa n Hả nút hủy kết n thị thông t oc chọn (ngư n bè)	ách người chơi có tên gười dùng nhập ành động bạn trên giao diện cin cá nhân của người

	4	Hệ thống	Thông báo hủy kết bạn thành công	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	3a	Người dùng	Dừng hủy kết bạn	
#4: Tặng quà				
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Ấn nút tặng quà trên giao diện hiển thị thông tin cá nhân của người được chọn (cả người lạ và bạn bè đều có)	
	2	Hệ thống	Hiện thị danh sách các trang bị hoặc nhân vật có thể tặng được trong kho của người dùng	
	3	Người dùng	Chọn một sản phẩm	
Luồng sự kiện chính	4	Người dùng	Ấn nút đồng ý tặng	
Luong sự kiện chính	5	Hệ thống	Hiển thị thông báo xác nhận tặng quà	
	6	Người dùng	Xác nhận	
	7	Hệ thống	Xác nhận thông báo tặng quà thành công	
	8	Hệ thống	Cập nhật lại kho đồ của người dùng , người được tặng	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	6a	Người dùng	Hủy tặng quà	
#5: Gửi lời mời kết bạr	1			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Ấn nút gửi lời mời kết bạn trên giao diện hiện thị thông tin của người được chọn (người được chọn phải là người lạ)	
Luồng sự kiện chính	2	Hệ thống	Hiển thị thông báo xác nhận gửi lời mời kết bạn	
	3	Người dùng	Xác nhận	
	4	Hệ thống	Thông báo đã gửi lời mời kết bạn	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động	

3a Ng	ri dùng Hủy lời mời
-------	---------------------

5.3.3. Đặc tả Use case UC017 - Quản lý kho trang bị

Mã Use case	l	UC017	Têr	ı Use cas	se	Quản lý kho trang bị	
Tác nhân ch	ính	Người dùng		Mức độ qu		an trọng	Quan trọng
Mô tả ngắn	gọn					lý kho tranç o và nút mở	g bị, giao diện hiện thị rộng kho
Sự kiện kích	hoạt	Người dùng chọn chức năng quản lý kho trang bị					ng bị
Điều kiện tiên	quyết	Khách đă	ng nhập t	thành côr	ng vớ	ới vai trò ngư	ười dùng
#1: Xem chi tić	ết trang	bį					
		STT	Thực h	iện bởi		На	ành động
Luồng sự kiện	chính	1	Người	i dùng			g bị trong danh sách nị trên giao diện
		2	Hệ ti	hống	kèr	ển thị thông tin chi tiết về trang bị m theo các options: bán, hủy, ờng hóa	
#2: Cường hóa trang bị							
		STT Thực hiện bởi			Hành động		
		1	Người	i dùng	Chọn nút cường hóa trang bị th giao diện hiển thị chi tiết		
		2	Hệ tl	hống	Hiện thị giao diện cường hóa		ện cường hóa
		3	Hệ tl	hống	với		loại ngọc tương ứng và số lượng trong kho
Luồng sự kiện	chính	4	Người	i dùng	Chọn một số lượng ngọc từ giao		ợng ngọc từ giao diện
		5	Người	i dùng	Ấn búa cường hóa		nóa
		6	Hệ tl	hống	Kiế	Kiểm trao số lượng ngọc có đủ	
		7	Hệ tl	hống	Thá	Thông báo cường hóa thành công	
		8	Hệ tl	hống	Cập nhật lại kho trang bị của người chơi		
Luồng sự kiện							

	5a	Người dùng	Hủy bỏ thao tác cường hóa	
	7a	Hệ thống	Thông báo cường hóa thất bại do không đủ số lượng ngọc	
#3: Hủy trang bị				
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Chọn nút hủy trên giao diện hiển thị chi tiết	
	2	Hệ thống	Hiện thị giao diện hủy trang bị	
	3	Người dùng	Ấn búa hủy trang bị	
	4	Hệ thống	Hiển thị thông báo xác nhận hủy trang bị	
Luồng sự kiện chính	5	Người dùng	Xác nhận	
Luong sự kiện chính	6	Hệ thống	Kiểm tra trang bị có được được trang bị cho nhân vật game nào không	
	7	Hệ thống	Kiểm tra trang bị có đang được rao bán	
	8	Hệ thống	Thông báo hủy trang bị thành công	
	9	Hệ thống	Cập nhật lại kho trang bị của người chơi	
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	5a	Người dùng	Dừng hủy trang bị	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	7a	Hệ thống	Thông báo lỗi do dồ được được sử dụng	
	8a	Hệ thống	Thông báo lỗi do trang bị đang được rao bán	
#4: Bán trang bị				
Luồng sự kiện chính	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Chọn nút bán trên giao diện hiển thị chi tiết	
	2	Hệ thống	Hiển thị giao diện bán trang bị	
	3	Người dùng	Nhập giá bán cho trang bị	
	4	Người dùng	Ấn nút bán trang bị	
	5	Hệ thống	Kiểm tra giá tiền > 0	

	6	Hệ thống	Hiển thị thông báo xác nhận bán trang bị	
	7	Người dùng	Xác nhận	
	8	Hệ thống	Thông báo đăng bán thành công	
	9	Hệ thống	Cập nhật kho trang bị của người dùng	
Luồng sự kiện thay	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
thế/ngoại lệ	6a	Hệ thống	Thông báo giá tiền không hợp lệ	
	7a	Người dùng	Hủy bán trang bị	
#5: Mở rộng kho trang	ı bi			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Chọn chức năng mở rộng kho trang bị từ giao diện màn hình	
	2	Hệ thống	Hiển thị thông tin về kho trang bị hiện tại	
	3	Hệ thống	Hiển thị giao diện mua ô mới	
	4	Người dùng	Nhập số ô muốn mua	
Luồng sự kiện chính	5	Người dùng	Ấn nút mua	
	6	Hệ thống	Kiểm tra số dư trong tài khoản	
	7	Hệ thống	Hiển thị thông báo xác nhận mua	
	8	Người dùng	Xác nhận mua	
	9	Hệ thống	Thông báo mua thành công	
	10	Hệ thống	Cập nhật lại kho đồ của người dùng	
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	7a	Hệ thống	Thông báo không đủ số dư trong tài khoản	
	8a	Người dùng	Hủy bỏ mua	

5.3.4. Đặc tả Use case UC018 - Quản lý profile

Mã Use case	UC018		Tên Use case		Quản lý Profile	
Tác nhân ch	ính	Người dùng		Mức độ qu	an trọng	Quan trọng

Mô tả ngắn gọn	Sau khi người dùng ấn vào nút quản lý profile, sẽ hiện ra một giao diện hiển thị thông tin cá nhân của người dùng, kèm theo đó là 4 options đổi mật khẩu, cập nhật ảnh đại diện, cập nhật số điện thoại, thiết lập bảo mật hai lớp					
Sự kiện kích hoạt	Người dù	ng chọn chức năng	g quản lý profile trên giao diện chính			
Điều kiện tiên quyết	Khách đă	ng nhập thành côr	ng với vai trò người dùng			
#1: Đổi mật khẩu						
	STT	Thực hiện bởi	Hành động			
	1	Người dùng	Chọn chức năng đổi mật khẩu			
	2	Hệ thống	Hiển thị giao diện đổi mật khẩu			
	3	Người dùng	Nhập mật khẩu cũ, mật khẩu mới và nhập lại mật khẩu mới			
	4	Người dùng	Ấn nút đổi mật khẩu			
Luồng sự kiện chính	5	Hệ thống	Kiểm tra mật khẩu cũ có chính xác không			
	6	Hệ thống	Kiểm tra mật khẩu mới có valid			
	7	Hệ thống	Kiểm tra mật khẩu nhập lại có trung với mật khẩu mới trước đó			
	8	Hệ thống	Thông báo đổi mật khẩu thành công			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động			
Luồng sự kiện thay	4a	Hệ thống	Thông báo mật khẩu cũ không chính xác			
thế/ngoại lệ	5a	Hệ thống	Thông báo mật khẩu mới không valid			
	6a	Hệ thống	Thông báo mật khẩu nhập lại không khớp			
#2: Cập nhật ảnh đại d	diện					
Luồng sự kiện chính	STT	Thực hiện bởi	Hành động			
	1	Người dùng	Chọn chức năng cập nhật ảnh đại diện			
	2	Hệ thống	Hiển thị giao diện cho phép người dùng upload ảnh			
	3	Người dùng	Upload một ảnh			
	4	Người dùng	Ấn nút xác nhận đổi ảnh đại diện			

	5	Hệ thống	Kiểm tra dung lượng ảnh			
	6	Hệ thống	Thông báo cập nhật ảnh đại diện thành công			
	7		Cập nhật lại ảnh profile của người dùng			
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	STT	Thực hiện bởi	Hành động			
	5a	Hệ thống	Thông báo ảnh quá lớn			
#3: Cập nhật số điện t	hoại					
	STT	Thực hiện bởi	Hành động			
	1	Người dùng	Chọn chức năng cập nhật số điện thoại			
	2	Hệ thống	Hiển thị giao diện để người dùng nhập số điện thoại			
	3	Người dùng	Nhập số điện thoại			
	4	Người dùng	Ấn nút gửi			
	5	Hệ thống	Gửi một mã 6 chữ số đến số điện thoại trên			
Luồng sự kiện chính	6	Hệ thống	Hiển thị giao diện nhập mã			
	7	Người dùng	Nhập mã			
	8	Người dùng	Ấn nút gửi			
	9	Hệ thống	Kiểm tra mã có chính xác			
	10	Hệ thống	Thông báo đổi số điện thoại thành công			
	11	Hệ thống	Cập nhật lại số điện thoại của người dùng			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động			
Luồng sự kiện thay thế/ngoai lê	7a	Người dùng	Ấn nút chưa nhận được mã trên màn hình			
	7b	Người dùng	Dừng tác vụ			
	10a	Hệ thống	Thông báo mã nhập chưa chính xác			
#4: Thiết lập bảo mật hai lớp						

	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Chọn chức năng thiết lập bảo mật hai lớp	
	2	Hệ thống	Kiểm tra xem tài khoản đã cập nhật số điện thoại chưa	
Luồng sự kiện chính	3	Hệ thống	Hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận đăng ký bảo mật hai lớp	
	4	Người dùng	Xác nhận	
	5	Hệ thống	Thông báo đã bật bảo mật hai lớp thành công	
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ	3a	Hệ thống	Yêu cầu người dùng cập nhật số điện thoại	
	4a	Người dùng	Hủy bỏ thao tác	

5.3.5. Đặc tả Use case UC019 - Quản lý mua sắm

Mã Use case	ı	JC019	Tên	Use cas	se	Qu	ản lý mua sắm
Tác nhân ch	ính	Người d	dùng	Mức đ	ộ qu	ıan trọng	Quan trọng
Mô tả ngắn	gọn	Sau khi ấn vào nút quản lý mua sắn, hệ thống sẽ hiển thị danh sách các trang bị, nhân vật đề xuất, kèm theo đó là lọc cho phép người dùng tìm kiếm sản phẩm.					èm theo đó là một bộ
Sự kiện kích	hoạt	Người dùr	ng chọn c	hức năng	g qua	ản lý mua sắ	m trên màn hình chính
Điều kiện tiên	quyết	Khách đăng nhập thành công với vai trò người dùng					tời dùng
#1: Xem chi tiê	ết sản p	hẩm					
		STT Thực hiện bởi Hành động				ành động	
Luồng sự kiện	chính	1	1 Người			ọn một sản _l ển thị	ohẩm trên danh sách
							tin chi tiết về sản kèm theo option mua
#2: Tìm kiếm s	#2: Tìm kiếm sản phẩm						
		STT	Thực h	iện bởi		Н	ành động

Luồng sự kiện chính	1	Người dùng	Sử dụng bộ lọc trên giao diện tìm kiếm sảm phẩm theo từng chủng loại, giá cả thấp đến cao,	
	2	Hệ thống	Hiển thị danh sách các sản phẩm theo truy vấn trên	
#3: Mua sản phẩm				
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
	1	Người dùng	Ấn vào nút mua trên giao diện hiển thị chi tiết sản phẩm	
	2	Hệ thống	Kiểm tra người dùng đã có sản phẩm chưa	
	3	Hệ thống	Kiểm tra số xu còn trong tài khoản người dùng	
Luồng sự kiện chính	4	Hệ thống	Hiển thị thông báo xác nhận mua sản phẩm	
	5	Người dùng	Xác nhận	
	6	Hệ thống	Thông báo mua thành công	
	7	Hệ thống	Cập nhật tài khoản, kho trang bị/kho nhân vật người dùng và danh sách sản phẩm đang rao bán	
	STT	Thực hiện bởi	Hành động	
Luồng sự kiện thay	3a	Hệ thống	Hiển thị thông báo cảnh báo trang bị/nhân vật đã có trong kho	
thế/ngoại lệ	4a	Hệ thống	Thông báo không đủ xu trong tài khoản	
	5a	Người dùng	Hủy mua trang bị	

5.3.6. Đặc tả Use case UCO20 - Quản lý giao dịch

Mã Use case	UC020		Tên Use case		Quản lý giao dịch	
Tác nhân ch	ính	nh Người dùn		Mức độ quan trọng		Quan trọng
Mô tả ngắn	gọn	Khi người dùng chọn quản lý giao dịch từ màn hình chính sẽ hiện thị ra một giao diện cho phép người dùng nạp tiền và xem lịch sử giao dịch				
Sự kiện kích	hoạt	Người dùng chọn chức năng quản lý giao dịch				

Điều kiện tiên quyết	Khách đăng nhập thành công với vai trò người dùng						
#1: Xem lịch sử giao dịch							
	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
	1	Người dùng	Chọn chức năng xem lịch sử giao dịch				
	2	Hệ thống	Hiển thị tất cả các giao dịch trong 3 tháng gần đây				
Luồng sự kiện chính	3	Hệ thống	Hiển thị giao diện cho phép người dùng chọn cụ thể từng khoảng thời gian				
Luong sự kiện chinh	4	Người dùng	Chọn khoảng thời gian cụ thể muốn xem				
	5	Hệ thống	Kiểm tra thời gian có hợp lệ				
	6	Hệ thống	Hiển thị tất cả các giao dịch ứng với thời gian người dùng nhập				
Luồng sự kiện thay	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
thế/ngoại lệ	4a	Người dùng	Thoát xem lịch sử giao dịch				
	6a	Hệ thống	Thông báo thời gian không hợp lệ				
#2: Nạp tiền							
	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
	1	Người dùng	Chọn chức năng nạp tiền				
	2	Hệ thống	Hiển thị giao diện nạp tiền				
	3	Người dùng	Chọn loại thẻ nạp				
Luồng sự kiện chính	4	Người dùng	Nhập mã thẻ và series của thẻ				
	5	Hệ thống	Kiểm tra mã và series người dùng vừa nhập				
	6	Hệ thống	Thông báo nạp thẻ thành công				
	7	Hệ thống	Cập nhật số dư trong tài khoản người dùng				
Luồng sự kiện thay	STT	Thực hiện bởi	Hành động				
thế/ngoại lệ	6a	Hệ thống	Thông bão mã thẻ hoặc series không hợp lệ				

5.3.7. Đặc tả Use case UC021 - Đăng xuất

Mã Use case	UC021		T	Tên Use case		Đăng xuất	
Tác nhân chính		Người dùng		Mức đ	Mức độ quan		Quan trọng
Mô tả ngắn gọn		Mô tả chức năng đăng xuất của người dùng					
Sự kiện kích hoạt		Người dùng chọn chức năng đăng xuất trên giao diện chính					
Điều kiện tiên quyết		Khách đăng nhập thành công với vai trò người dùng					
		STT	Thực	c hiện bởi		Hành động	
		1	Ngı	ười dùng	Chọn chức năng đăng xuất từ giao diện chính		
		2	Hé	ệ thống	Kiểm tra các tác vụ người dùng đã được lưu hay chưa		
Luồng sự kiện	chính	3	Hé	ệ thống	Hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận đăng xuất		báo yêu cầu xác nhận
		4	Người dùng Người dùng xác nhận đăng xuấ		c nhận đăng xuất		
		5	Hé	ệ thống		Thoát khỏi giao diện người dùng và hiển thị giao diện khách	
Luồng sự kiện thay thế/ngoại lệ		STT	Thực	c hiện bởi	Hành động		ành động
	•	4a	Ngı	ười dùng	Hủy	Hủy bỏ thao tác	